

Bản án số: 538/2017/HSPT

Ngày: 26/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toàn

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Huỳnh Văn Trực

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 458/2017/HSPT ngày 21/8/2017 đối với bị cáo Trần Đình D do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 219/2017/HSST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Trần Đình D; tên gọi khác: không ; giới tính: nam ; sinh năm 1981 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 6/32 đường L, khu phố 2, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Trần Đình Viết L và bà Phan Thị H; bị cáo chưa có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Ngày 28/6/2012 bị công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 12/8/2012 bị công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 27/7/2012 bị ủy ban nhân dân quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, nhưng Trần Đình D bỏ trốn chưa thi hành quyết định.

bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14/1/2017. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 14/1/2017 công an quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Trần Đình D điều khiển xe mô tô biển số 59V1-ABCD có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà số 501, đường quốc lộ 1, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Vật chứng thu giữ của Trần Đình D gồm:

-01 gói thuốc là” 555” bên trong có 03 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu + 01 chiếc điện thoại di động hiệu iphone màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xám+ 01 cân điện tử màu đen ghi chữ “ Zero”

-01 chiếc xe moto biển số 59V1-425-25 và 200.000 đồng tiền Việt Nam.

Theo kết luận giám định số 344/KLGD-H ngày 21/2/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: “ tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Đình D và hình dấu công an phường Linh Trung, quận Thủ Đức gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn có trọng lượng 24,8376gm, loại Methamphetamine”

Qua quá trình điều tra Trần Đình D khai nhận là đã sử dụng ma túy từ ngày 9/12/2016 đến khi bị bắt. Khi cần mua ma túy để sử dụng và bán thì Trần Đình D đến ngã tư RMK thuộc Quận 9 mua của một người tên Ku Quậy (không rõ lai lịch). Mỗi lần D mua từ 1.500.000 đồng đến 13.000.000 đồng, sau đó D đem về để sử dụng và đợi người có nhu cầu gọi điện thoại đặt mua, Trần Đình D bán với giá từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/gói. Khoảng 22 giờ ngày 14/1/2017 Trần Đình D đang điều khiển xe mô tô thì bị bắt cùng tang vật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 219/2017/HSST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố Trần Đình D phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 194 khoản 1; Điều 46 Khoản 1 điểm p của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009

Xử phạt Trần Đình D 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/1/2017

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 03/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 45/QĐ-VKS-P7 ngày 13/8/2017 đề nghị áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Trần Đình D và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Đình D thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu như sau: Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã đưa ra

xét xử bị cáo Trần Đình D về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, tuy nhiên tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là chưa đúng quy định pháp luật bởi lẽ số lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 24,8376g chiếu theo quy định của bộ luật hình sự thì phải xem xét xử phạt bị cáo theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, ngoài ra mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là 02 năm 06 tháng tù là còn chưa nghiêm, chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với loại tội phạm này tại địa phương. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa án sơ thẩm theo hướng áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Đình D.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn luật định nên hợp lệ về hình thức.

Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay bị cáo Trần Đình D đã thừa nhận hành vi sai phạm của mình gây ra như bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Bị cáo Trần Đình D đã có hành vi mua 24,8376g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang ngày 14/1/2017, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân Quận Thủ Đức đã xử phạt bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, không oan sai.

Về quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và quá trình xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Đình D đã có hành vi mua 24,8376g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác, với số lượng ma túy như trên thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, việc Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là chưa phù hợp với quy định của pháp luật mà cần phải áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 để xét xử bị cáo như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu, mức án 02 năm 06 tháng tù mà tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là chưa đáp ứng được yêu cầu phòng chống loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Do đó Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm số 219/2017/HSST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức thành phố Hồ Chí Minh, áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ Luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Đình D và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Các vấn đề khác không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức.

Tuyên bố Trần Đình D phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009

Xử phạt Trần Đình D 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/1/2017.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- P.PC53- CATP; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA quận Thủ Đức; (1)
- TAND quận Thủ Đức ; (1)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, Tòa hình sự. T/21 (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Lương Toàn